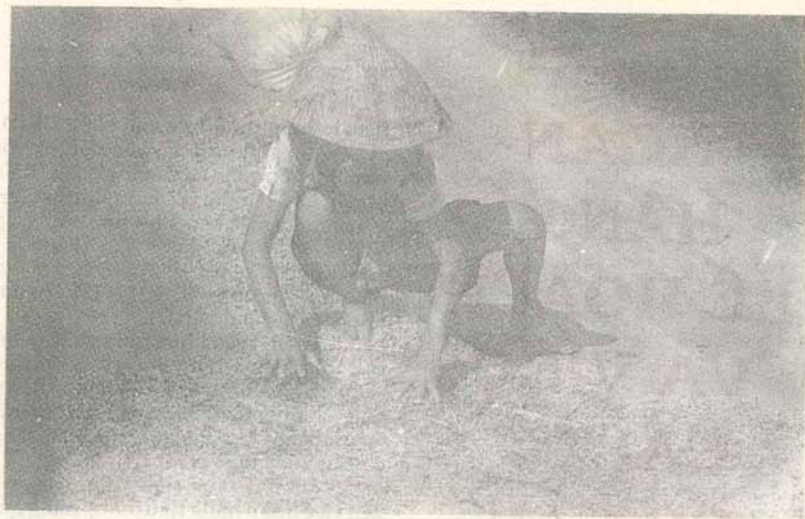




Sự tổn thất sau thu hoạch lúa là một bức xúc, tràn trở đối với những người làm công tác nông nghiệp trong nhiều năm nay. Chúng ta hiểu và thông cảm những khó khăn vất vả của nông dân trong quá trình tái tạo ra thóc gạo. Từ lúc xạ cho đến khi có hạt thóc trên cây lúa, nông dân phải chống chọi với bao khắc nghiệt của thời tiết, khí hậu, sâu bệnh... để đến khi thu hoạch thì lại do chính mình gây tổn thất thêm. Tổn thất này đã làm mất đi của chúng ta 1 lượng thóc đáng kể, nhất là vụ hè thu bị mưa và đã gây nhiều cản trở, khó khăn và giảm giá bán khi xuất khẩu vì chất lượng gạo kém. Gạo VN xuất khẩu thường bán giá thấp hơn gạo Thái Lan từ 30-40USD/tấn vì thóc không cùng giống, các quá trình chế biến chưa được hoàn hảo. Gạo xuất khẩu thường được chú ý đến độ sáng bóng và chiều dài hạt. Thông thường đánh giá trên độ ẩm, tẩm, hạt nguyên, hạt vàng, hạt đỏ, hạt hồng, hạt xanh non, hạt phấn, thóc lẫn... nhiều hay ít.

Nói về tổn thất ta cần hiểu một cách toàn diện để thấy hết được các yếu tố khách quan và chủ quan.

Riêng nguyên nhân chủ quan gây ra tổn thất sau thu hoạch lúa về số lượng và chất lượng như sau:

1. Tổn thất về lượng đo bằng kg hay tỷ lệ % hao hụt sản phẩm gồm các khâu:

- Gặt lúa bằng thủ công: do gặt không đúng độ chín sinh lý như hơi sớm hoặc hơi muộn. Trang bị, công cụ dùng để gặt với trình độ tay nghề, ý thức trách nhiệm kém, cầu thả trong cắt, bó buộc hoặc gặt để sót lại, phương tiện vận chuyển thô sơ trên địa hình, đường sá xấu...

- Tổn thất do tuốt lúa và làm sạch thóc: còn để thóc lẫn trong rơm, vương vãi nhiều thóc quá trình tuốt, thu gom và vận chuyển.

- Tổn thất trong khi phơi dưới nắng mặt trời hay sấy bằng máy còn để sót lại trên sân máy sấy, trên nền sân phơi, vương vãi, khi đảo chuyển, thu gom, gia cầm ăn, xe cộ cán thóc...

- Tổn thất do xay xát vì máy xay

TÔN THẤT SAU THU HOẠCH LÚA VỤ HÈ THU 1993 Ở MỘT SỐ TỈNH PHÍA NAM

KS. NGUYỄN THANH VÂN

hay vì người điều khiển máy, vương vãi, lẫn trong trấu, trong cám, gậy...

- Tổn thất trong bảo quản tồn trữ phụ thuộc vào các cấu trúc kho tàng, vật phẩm dùng để tồn trữ, thời gian tồn trữ, yếu tố môi trường như độ ẩm, nhiệt độ-chuột ăn, sâu mọt và các vi sinh trong kho, ý thức trách nhiệm của người bảo quản.

2. Tổn thất về chất lượng do hạt: tỷ lệ hạt đổi màu, lên men, hạt bị bạc bụng, hạt có màu hồng, phấn, đỏ, hạt có chiều dài không đúng kích cỡ, hạt vỡ nhiều... thể hiện bằng giá bán bị giảm, thiệt hại về tiền. Nếu chỉ tính bằng tiền do chất lượng giảm thì chưa đủ mà còn phải nói đến chất lượng dinh dưỡng của gạo giảm, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đó là tổn thất về dinh dưỡng.

Mục tiêu của chúng ta là tìm xem công đoạn nào đã gây ra tổn thất nhiều để ưu tiên can thiệp vào. Chúng ta không thể do, đếm được chính xác sự mất mát mà tìm ra công đoạn nào cần thiết để kỹ thuật can thiệp hoặc có chính sách, có biện pháp quản lý một cách hữu hiệu. Tổn thất này không giống nhau ở từng vùng, từng huyện, xã và từng thửa ruộng của từng hộ, tập quán canh tác của địa phương. Con số tổn thất còn phụ thuộc vào biện pháp ta làm, mùa vụ khác nhau, sự đáng tin cậy về trang bị công cụ, kỹ thuật, tay nghề, ý thức trách nhiệm của người thực hiện... Vì thế, ta không quá chú trọng đến con số tổn thất mà điều quan

tâm nhất là biết rõ công đoạn nào gây tổn thất lớn nhất, tiêu biểu nhất để ưu tiên tác động kỹ thuật và có chính sách ở tầm vi mô và vĩ mô.

Chúng ta cũng biết, nếu một khâu nào đó trong công nghệ sau thu hoạch còn nhiều tồn tại sẽ dẫn đến tổn thất thêm và gây trở ngại cho các khâu khác như: việc vận chuyển lúa từ ruộng đến địa điểm tuốt còn phải gánh lúa hoặc chuyên chở bằng phương tiện thô sơ trên địa hình và đường sá xấu đã dẫn đến người nông dân cắt ngang thân cây lúa, để gốc rạ quá dài nên ngoài việc tổn thất thêm về lượng còn cản trở cho khâu cây vụ sau. Hoặc do nhu cầu sân phơi không đáp ứng, nông

dân phải cắt lúa sớm hơn và muộn hơn độ chín sinh lý một vài ngày ở một số diện tích của họ. Cắt sớm hơn thì khi tuốt sẽ sót nhiều hơn vì có nhiều hạt xanh non, dễ gãy trong quá trình xay sát. Cắt muộn hơn thì rơi rụng nhiều khi cắt, khi bó buộc, khi vận chuyển và để 1 đến 2 ngày sau mới tuốt sẽ làm nứt gạo. Do không đủ sân phơi, thóc phải phơi trên hương lộ, quốc lộ bị xe cộ qua lại cán thóc đã làm tỷ lệ rạn nứt tăng cao.

Qua khảo sát tổn thất sau thu hoạch lúa vụ hè thu 1993, nổi cộm lên một số vấn đề.

- Ở các xã thuộc ĐBSCL và miền Trung VN, tổn thất lớn nhất, tiêu biểu nhất là khâu thu hoạch lúa và khâu làm khô sản phẩm thóc.

- Máy sấy chưa phát huy được tác dụng ở các địa phương có bình quân diện tích canh tác thấp, lao động dồi dào thừa vì giá tiền công phải trả cho máy sấy cao so với số lượng thóc bị tổn thất khi phơi dưới nắng mặt trời. Vì vậy nông dân chỉ sử dụng máy sấy như là một biện pháp sau cùng để cứu vãn sự hư hại sản phẩm thóc có thể xảy ra.

Những nhận xét được trình bày ở trên chưa đầy đủ điều kiện để khẳng định và đề xuất biện pháp tháo gỡ hợp lý nhất nhằm làm giảm tổn thất sau thu hoạch lúa vì mới khảo sát 1 vụ hè thu 1993 đồng thời diện khảo sát còn hẹp, nhưng dù sao cũng gợi lên một số ý để suy nghĩ và tiếp tục khảo sát trong vụ đông xuân và hè thu 1994 ♣